

THÔNG BÁO

Về việc mời gửi hồ sơ năng lực thực hiện dịch vụ cận lâm sàng phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

Hiện nay, Bệnh viện Đặng Văn Ngữ đang có nhu cầu lựa chọn đơn vị để ký hợp đồng thực hiện dịch vụ cận lâm sàng (danh mục theo phụ lục) phục vụ hoạt động khám bệnh, chữa bệnh thanh toán BHYT năm 2024.

Bệnh viện Đặng Văn Ngữ kính mời các đơn vị có đủ năng lực tham gia gửi hồ sơ năng lực làm cơ sở thương thảo lựa chọn đơn vị thực hiện.

Yêu cầu đối hồ sơ năng lực:

- ✓ Cung cấp tài liệu chứng minh đơn vị có đủ điều kiện thực hiện dịch vụ cận lâm sàng cho người bệnh tham gia BHYT.
- ✓ Giá dịch vụ theo giá BHYT.

Hồ sơ của Quý đơn vị xin được gửi tới địa chỉ: Phòng Kế hoạch tài chính - Bệnh viện Đặng Văn Ngữ; địa chỉ: Số 245, đường Lương Thế Vinh, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Thời gian nhận hồ sơ: Trước 17 giờ ngày 24 tháng 6 năm 2024.

Thông tin chi tiết cần liên hệ: Bs. Phùng Xuân Hách, số ĐT: 0987.530.349.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Website của Viện, Bệnh viện (để công khai);
- Lưu: VT, KHTC.



Hoàng Đình Cảnh

Phụ lục: Danh mục dịch vụ

(Kèm theo Thông báo số /TB-BV ngày 11/6/2024 của Bệnh viện Đặng Văn Ngữ)

STT	Tên dịch vụ theo TT 43,50,21
1	Chụp CLVT sọ não không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy)
2	Chụp CLVT sọ não có tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy)
3	Chụp CLVT sọ não có dựng hình 3D (từ 1-32 dãy)
4	Chụp CLVT hàm-mặt không tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy)
5	Chụp CLVT hàm-mặt có tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy)
6	Chụp CLVT tai-xương đá không tiêm thuốc (từ 1-32 dãy)
7	Chụp CLVT tai-xương đá có tiêm thuốc cản quang (từ 1-32 dãy)
8	Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực không tiêm thuốc cản quang (từ 1- 32 dãy)
9	Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực có tiêm thuốc cản quang (từ 1- 32 dãy)
10	Chụp cắt lớp vi tính phổi độ phân giải cao (từ 1- 32 dãy)
11	Chụp cắt lớp vi tính tầng trên ổ bụng thường quy (gồm: chụp Cắt lớp vi tính gan-mật, tụy, lách, dạ dày-tá tràng.v.v.) (từ 1-32 dãy)
12	Chụp cắt lớp vi tính tầng trên ổ bụng thường quy (gồm: chụp Cắt lớp vi tính gan-mật, tụy, lách, dạ dày-tá tràng.v.v.) (từ 1-32 dãy)
13	Chụp cắt lớp vi tính bụng-tiểu khung thường quy (từ 1-32 dãy)
14	Chụp cắt lớp vi tính bụng-tiểu khung thường quy (từ 1-32 dãy)
15	Chụp cắt lớp vi tính tiểu khung thường quy (gồm: chụp cắt lớp vi tính tử cung-buồng trứng, tiền liệt tuyến, các khối u vùng tiểu khung.v.v.) (từ 1-32 dãy)
16	Chụp cắt lớp vi tính tiểu khung thường quy (gồm: chụp cắt lớp vi tính tử cung-buồng trứng, tiền liệt tuyến, các khối u vùng tiểu khung.v.v.) (từ 1-32 dãy)
17	Chụp cắt lớp vi tính tầng trên ổ bụng có khảo sát mạch các tạng (bao gồm mạch: gan, tụy, lách và mạch khối u) (từ 1-32 dãy)
18	Chụp cắt lớp vi tính gan có dựng hình đường mật (từ 1-32 dãy)
19	Chụp cắt lớp vi tính cột sống cổ có tiêm thuốc cản quang (từ 1- 32 dãy)
20	Chụp cắt lớp vi tính cột sống ngực không tiêm thuốc cản quang (từ 1- 32 dãy)
21	Chụp cắt lớp vi tính cột sống ngực có tiêm thuốc cản quang (từ 1- 32 dãy)
22	Chụp cắt lớp vi tính cột sống thắt lưng không tiêm thuốc cản quang (từ 1- 32 dãy)
23	Chụp cắt lớp vi tính cột sống thắt lưng có tiêm thuốc cản quang (từ 1- 32 dãy)



24	Chụp cộng hưởng từ sọ não (0.2-1.5T)
25	Chụp cộng hưởng từ sọ não có tiêm chất tương phản (0.2-1.5T)
26	Chụp cộng hưởng từ não- mạch não không tiêm chất tương phản (0.2-1.5T)
27	Chụp cộng hưởng từ não- mạch não có tiêm chất tương phản (0.2-1.5T)
28	Chụp cộng hưởng từ lồng ngực (0.2-1.5T)
29	Chụp cộng hưởng từ lồng ngực có tiêm thuốc cản quang (0.2-1.5T)
30	Chụp cộng hưởng từ tầng bụng không tiêm chất tương phản (gồm: chụp cộng hưởng từ gan-mật, tụy, lách, thận, dạ dày-tá tràng...) (0.2-1.5T)
31	Chụp cộng hưởng từ tầng bụng có tiêm chất tương phản (gồm: chụp cộng hưởng từ gan-mật, tụy, lách, thận, dạ dày-tá tràng...) (0.2-1.5T)
32	Chụp cộng hưởng từ vùng chậu (gồm: chụp cộng hưởng từ tử cung-phần phụ, tiền liệt tuyến, đại tràng chậu hông, trực tràng, các khối u vùng chậu...) (0.2-1.5T)
33	Chụp cộng hưởng từ gan với chất tương phản đặc hiệu mô (0.2-1.5T)
34	Chụp cộng hưởng từ cột sống cổ (0.2-1.5T)
35	Chụp cộng hưởng từ cột sống cổ có tiêm tương phản (0.2-1.5T)
36	Chụp cộng hưởng từ cột sống ngực (0.2-1.5T)
37	Chụp cộng hưởng từ cột sống ngực có tiêm tương phản (0.2-1.5T)
38	Chụp cộng hưởng từ cột sống thắt lưng - cùng (0.2-1.5T)
39	Chụp cộng hưởng từ cột sống thắt lưng - cùng có tiêm tương phản (0.2-1.5T)
40	Chụp cộng hưởng từ phần mềm chi (0.2-1.5T)
41	Chụp cộng hưởng từ phần mềm chi có tiêm tương phản (0.2-1.5T)
42	Chụp cộng hưởng từ tầng trên ổ bụng có khảo sát mạch các tạng (bao gồm mạch: gan, tụy, lách và mạch khối u) (1.5T)
43	Chụp CLVT sọ não không tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy)
44	Chụp CLVT sọ não có tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy)
45	Chụp CLVT sọ não có dựng hình 3D (từ 64-128 dãy)
46	Chụp CLVT hàm-mặt không tiêm thuốc cản quang (từ 64-128 dãy)
47	Chụp CLVT hàm mặt có dựng hình 3D (từ 64-128 dãy)
48	Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực không tiêm thuốc cản quang (từ 64- 128 dãy)
49	Chụp cắt lớp vi tính lồng ngực có tiêm thuốc cản quang (từ 64- 128 dãy)
50	Chụp cắt lớp vi tính phổi độ phân giải cao (từ 64- 128 dãy)

Y TẾ
NH VIỆN
G VÂN I
THÙNG

51	Chụp cắt lớp vi tính tầng trên ổ bụng thường quy (gồm: chụp Cắt lớp vi tính gan-mật, tụy, lách, dạ dày-tá tràng.v.v.) (từ 64-128 dãy)
52	Chụp cắt lớp vi tính tầng trên ổ bụng thường quy (gồm: chụp Cắt lớp vi tính gan-mật, tụy, lách, dạ dày-tá tràng.v.v.) (từ 64-128 dãy)
53	Chụp cắt lớp vi tính bụng-tiểu khung thường quy (từ 64-128 dãy)
54	Chụp cắt lớp vi tính bụng-tiểu khung thường quy (từ 64-128 dãy)
55	Chụp cắt lớp vi tính tầng trên ổ bụng có khảo sát mạch các tạng (bao gồm mạch: gan, tụy, lách và mạch khối u) (từ 64-128 dãy)
56	Chụp cắt lớp vi tính gan có dựng hình đường mật (từ 64-128 dãy)
57	Chụp cắt lớp vi tính ruột non (entero-scan) không dùng sonde (từ 64-128 dãy)
58	Chụp cắt lớp vi tính ruột non (entero-scan) có dùng sonde (từ 64-128 dãy)
59	Chụp cắt lớp vi tính đại tràng (colo-scan) dùng dịch hoặc hơi có nội soi ảo (từ 64-128 dãy)
60	Chụp cắt lớp vi tính cột sống cổ không tiêm thuốc cản quang (từ 64- 128 dãy)
61	Chụp cắt lớp vi tính cột sống cổ có tiêm thuốc cản quang (từ 64- 128 dãy)
62	Chụp cắt lớp vi tính cột sống ngực không tiêm thuốc cản quang (từ 64- 128 dãy)
63	Chụp cắt lớp vi tính cột sống ngực có tiêm thuốc cản quang (từ 64- 128 dãy)
64	Chụp cắt lớp vi tính cột sống thắt lưng không tiêm thuốc cản quang (từ 64- 128 dãy)
65	Chụp cắt lớp vi tính cột sống thắt lưng có tiêm thuốc cản quang (từ 64- 128 dãy)



GIÁM ĐỐC



Hoàng Đình Cảnh